

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 06-TC/TVHC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 26 tháng 3 năm 1962

THÔNG TƯ

Hướng dẫn việc thu, chi của nhà trẻ

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Kính gửi:

- Các Bộ, các cơ quan ngang Bộ
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao
- Các cơ quan đoàn thể trung ương
- Tòa án nhân dân tối cao
- Các Ủy ban hành chính khu, tỉnh, thành phố
- Các Sở, Ty Tài chính

Thông tư liên bộ số 18-TT/LB ngày 18/10/1961 hướng dẫn thi hành Chỉ thị số 126-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc cải tiến chế độ giữ trẻ đã có quy định rõ về chi phí của các nhà trẻ. Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể thêm về công tác quản lý thu, chi của các nhà trẻ như sau:

I. NGUYÊN TẮC QUẢN LÝ THU CHI CỦA NHÀ TRẺ

- Quản lý thu, chi của nhà trẻ theo lối bù trừ chênh lệch.
- Phải giữ sổ sách kế toán riêng và phải có dự toán và quyết toán thu chi riêng.
- Phần trợ cấp cho nhà trẻ được trích ở quỹ phúc lợi tập thể (thuộc dự toán của cơ quan, xí nghiệp...) theo một tỷ lệ quy định so với thực chi quỹ tiền lương.
- Việc quản lý thu, chi của nhà trẻ do cơ quan, xí nghiệp tổ chức nhà trẻ chịu trách nhiệm; cơ quan tài chính có trách nhiệm giám đốc chi tiêu của nhà trẻ theo đúng chế độ tiêu chuẩn. Trong khi chờ đợi Chính phủ giao nhiệm vụ cho một cơ quan quản lý thống nhất toàn bộ thu, chi của nhà trẻ, tạm thời các cơ quan tài chính xét duyệt và

điều hòa kế hoạch, thu chi của nhà trẻ để có thể đảm bảo được tỷ lệ chung đã quy định.

II. NỘI DUNG THU, CHI CỦA NHÀ TRẺ

1. Thu - gồm các khoản thu sau đây:

a) Tiền góp hàng tháng của nữ cán bộ, công nhân, viên chức có con gửi ở nhà trẻ của cơ quan, xí nghiệp theo quy định trong Thông tư số 18-TT/LB ngày 18/10/1961. Nữ cán bộ, công nhân viên chức có con gửi ở nhà trẻ của cơ quan, xí nghiệp nào thì do cơ quan, xí nghiệp đó trực tiếp trừ vào lương hàng tháng và chuyển sang số thu của nhà trẻ.

b) Tiền trợ cấp chênh lệch giữa thu và chi cho nhà trẻ của cơ quan, xí nghiệp – (phần trợ cấp của cơ quan, xí nghiệp, nói chung, không được vượt quá tỷ lệ % đã quy định so với số thực chi quỹ lương của cơ quan, xí nghiệp).

Ngoài ra, các xí nghiệp có quỹ phúc lợi của xí nghiệp có thể trích một phần để chi thêm cho việc phát triển nhà trẻ theo quy định trong Chỉ thị số 126-TTg ngày 01/4/1961 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Chi - gồm các chi phí thường xuyên cho nhà trẻ:

a) Tiền lương cấp bậc và phụ cấp lương của nhân viên giữ trẻ (phụ trách nhà trẻ, bảo mẫu, y tá...)

b) Tiền bảo hiểm xã hội, y tế, vệ sinh, trợ cấp con, trợ cấp khó khăn, phúc lợi tập thể (ăn, ở, giữ trẻ) của nhân viên nhà trẻ.

c) Tiền thuê nhà và sửa chữa nhỏ của nhà trẻ.

d) Tiền chi về hành chính của nhà trẻ (công vụ phí thường xuyên, bất thường...)

e) Tiền mua sắm và sửa chữa đồ đạc cho nhà trẻ.

Riêng khoản chi về trang bị cho nhà trẻ hiện nay liên Bộ Nội vụ - Lao động – Y tế - Tài chính - Tổng công đoàn đang nghiên cứu quy định lại. Trong khi chờ đợi, các cơ quan, xí nghiệp vẫn thi hành theo Thông tư số 568-TC/HCP ngày 16/9/1955 của Bộ Tài chính.

Các khoản chi sau đây không tính vào chi phí thường xuyên của nhà trẻ: